TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 281/2026/DS-ST
Ngày: 11-8-2026
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Ngọc Phương;

2. Ông Nguyễn Dũng Nhân.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Hoàng Liêm – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thái Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 710/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2026/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Nâu, sinh năm 1965; Căn cước số 084165008348. Địa chỉ: tổ 11, ấp 2, xã Tân Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện ủy quyền: Anh Nguyễn Thái Sơn, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp Tân Lợi A, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 20/4/2026) (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Lắm (Lê Thị Hồng), sinh năm 1976; Địa chỉ: tổ 11, ấp 2, xã Tân Thành, tỉnh Tây Ninh; (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người đại diện ủy quyền thống nhất trình bày:

Do có quan hệ quen biết nhau nên ngày 20/8/2025, bà Nâu có cho bà Lê Thị Lắm (tên thường gọi là Lê Thị Hồng) vay số tiền là 420.000.000 (bốn trăm hai mươi triệu) đồng. Bà Lắm có viết giấy nhận nợ; thỏa thuận lãi suất 2%/tháng, đóng lãi hàng tháng.

Tuy nhiên, từ ngày vay đến nay bà Lắm có trả cho bà Nâu 5.000.000 đồng tiền lãi nhưng bà Nâu thống nhất trừ tiền vốn 5.000.000 đồng; Bà Nâu đã liên lạc với bà Lắm nhiều lần để đòi tiền lãi và tiền gốc nhưng bà Lắm hứa hẹn nhiều lần đến nay vẫn không trả.

Nay bà Nâu yêu cầu bà Lê Thị Lắm (Lê Thị Hồng) phải trả số tiền vay gốc 415.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất 0,83%/tháng của khoản vay từ ngày vay 20/8/2025 cho đến khi xét xử xong vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – bà Lê Thị Lắm (Lê Thị Hồng) có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bà có trình bày ý kiến như sau:

Bà thống nhất có vay của bà Nâu số tiền 420.000.000 đồng, bà đóng lãi 4%/tháng, mỗi tháng đóng lãi 20.000.000 đồng từ năm 2020 đến năm 2024, sau đó có trả được 5.000.000 đồng. Nay hoàn cảnh gia đình bà khó khăn nên xin trả vốn 415.000.000 đồng, không tính lãi suất; bà xin trả dần hàng tháng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết vụ án:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Nâu đối với bà Lê Thị Lắm về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

Buộc bà Lắm có trách nhiệm trả cho bà Nâu số tiền vay gốc 415.000.000 đồng và tiền lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 20/8/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm;

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Lắm phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và ý kiến của Đại diện viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét chứng cứ do nguyên đơn cung cấp "Giấy mượn tiền, đề ngày 20 tháng 8 năm 2025" (bút lục số 45) thể hiện nội dung bà Lê Thị Hồng (Lắm) có vay của bà Trần Thị Nâu số tiền 420.000.000 đồng. Tại văn bản trình bày ý kiến (bút lục số 42) bà Lê Thị Lắm (Hồng) xác nhận có vay của bà Nâu số tiền 420.000.000 đồng; bà Lắm đã đóng lãi mỗi tháng 20.000.000 đồng từ năm 2020 đến năm 2024 nhưng bà Lắm không cung cấp được chứng cứ để chứng minh

cho trình bày của bà là có căn cứ nên không được xem xét. Ngoài ra, bà Lắm còn trình bày đã trả cho bà Nâu được 5.000.000 đồng và được bà Nâu thừa nhận, thống nhất khấu trừ vào số tiền nợ gốc.

[3] Xét thấy, bà Lắm có vay tiền nhưng không thanh toán theo thoả thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nâu. Do đó, bà Nâu yêu cầu bà Lắm trả số tiền vay gốc 415.000.000 đồng và tính lãi suất là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu tính lãi của bà Nâu: Do các đương sự không thỏa thuận mức mức lãi suất rõ ràng nên khi tranh chấp phát sinh tiền lãi được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự với mức lãi suất 0,83%/tháng; do đó yêu cầu tính lãi của bà Nâu mức lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày vay tiền 20/8/2025 đến ngày xét xử (11/8/2026), số tiền gốc 415.000.000 là phù hợp nên chấp nhận. Tiền lãi được tính như sau: 40.300.000 đồng (415.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 11 tháng 21 ngày).

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với các tình tiết, nội dung của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lắm phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, 464 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Nâu đối với bà Lê Thị Lắm (Lê Thị Hồng) về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản";

Buộc bà Lắm có nghĩa vụ trả cho bà Nâu số tiền tổng cộng 455.300.000 (bốn trăm năm mươi lăm triệu, ba trăm nghìn) đồng; trong đó tiền vay gốc 415.000.000 đồng, tiền lãi 40.300.000 đồng.

2. Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Lắm phải chịu 22.212.000 đồng tiền án phí.

Bà Trần Thị Nâu thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không được hoàn trả lại.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11;
- Thi hành án khu vực 11;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Lắm